

Số: 701 /QĐ-UBND

Hà Nam, ngày 06 tháng 4 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới và bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Nội vụ tỉnh Hà Nam

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ số: 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định 318/QĐ-BNV ngày 09 tháng 3 năm 2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ và Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính ban hành mới và bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Nội vụ tỉnh Hà Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ 10 thủ tục hành chính lĩnh vực Tổ chức, cán bộ; lĩnh vực Hội và lĩnh vực Thi đua khen thưởng tại Quyết định số 551/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ tỉnh Hà Nam.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *lsg*

Nơi nhận:

- Cục Kiểm soát TTHC – VPCP (để b/c);
- TTTU, TTHĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: LĐVP, KSTT, TTPVHCC, KGVX (D);
- Lưu: VT, KSTT (P).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Đông

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI
VÀ BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP TỈNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~101~~/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)

A. Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1.	Tặng Bằng khen cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đủ và hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nội vụ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hà Nam	Không	- Luật thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003;
2.	Tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương				- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;
3.	Tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương				- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;
4.	Tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc				- Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;
5.	Tặng Bằng khen cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo đợt hoặc chuyên đề				
6.	Tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo đợt hoặc chuyên đề				
7.	Tặng Bằng khen cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về thành tích đợt xuất				

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
8.	Tặng Bằng khen cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cho gia đình	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đủ và hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nội vụ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hà Nam	Không	
9.	Tặng Bằng khen cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về thành tích đối ngoại				

B. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
I.	Lĩnh vực Đào tạo, bồi dưỡng	
1.	Cử Công chức, viên chức đi đào tạo Sau đại học	Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND ngày 25/6/2019 của UBND tỉnh Hà Nam
2.	Hỗ trợ kinh phí đối với công chức, viên chức được cử đi đào tạo Sau đại học	
II	Lĩnh vực Hội	
1.	Thành lập pháp nhân trực thuộc	Thông tư 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ
III.	Lĩnh vực thi đua, khen thưởng	
1.	Thủ tục cấp, đổi hiện vật khen thưởng bị hư hỏng, thất lạc	Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng
2.	Thủ tục Hiệp y để ngành dọc Trung ương Khen thưởng theo thẩm quyền và đề nghị khen cao	

3.	Thủ tục Khen thưởng cho cá nhân có quá trình cống hiến lâu dài	
4.	Thủ tục khen thưởng các phong trào thi đua theo đợt hoặc chuyên đề của tỉnh	
5.	Thủ tục Khen thưởng cho tập thể, cá nhân người nước ngoài	
6.	Thủ tục Khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được	
7.	Thủ tục Khen thưởng theo thủ tục đơn giản (tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đợt xuất)	

Phụ lục II
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI LĨNH VỰC
THI ĐUA, KHEN THƯỞNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP HUYỆN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 701 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1.	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị	08 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đủ và hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các huyện, thành phố, thị xã	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;
2.	Tặng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến				
3.	Tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở				
4.	Tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	08 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đủ và hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các huyện, thành phố, thị xã	Không	
5.	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề				
6.	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích đợt xuất				
7.	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về khen thưởng đối ngoại.				
8.	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện cho gia đình.	04 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ hợp lệ			

Phụ lục III

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI LĨNH VỰC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG THUỘC THẨM QUYỀN CỦA CẤP XÃ
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1.	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị	08 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đủ và hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các xã, phường, thị trấn	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;
2.	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề				
3.	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đợt xuất				
4.	Tặng danh Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho gia đình				
5.	Tặng tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	4 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đủ và hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các xã, phường, thị trấn		